

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ S TÂY, TP. HÀ NỘI
Bản án số : 124./2023/HSST
Ngày 24/11/2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ S TÂY, TP. HÀ NỘI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Pên toà: Ông Lưu Ngọc Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Bích Thủy

Bà Phùng Khắc Tuấn

Thư ký Pên toà: Bà Doãn Thị Hồng Nhung – Thư ký Toà án nhân dân thị xã S Tây.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S Tây tham gia Pên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Diệu- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã S Tây, Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 107/2023/HSST ngày 10 tháng 10 năm 2023. Quyết định xét xử số: 86 ngày 31/10/2023; Quyết định hoãn Pên tòa số: 19 ngày 16/11/2023 đối với bị cáo:

Kiều Văn P, sinh ngày 07/9/2005; ĐKKHKT: Thôn C, xã T, huyện V, TP Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; con ông: Kiều Văn L, sinh năm 1975 và bà: Quách Thị B, sinh năm 1975; vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

1. Người giám hộ cho bị cáo Kiều Văn P : Ông Kiều Văn L, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện V, TP. Hà Nội(có mặt)

Bị hại: Bà Phan Bích T (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Phan Thị A, sinh năm 1950 (vắng mặt)

ĐKKHKT: Tổ 7, phường T, TP. Y, TP. Hà Nội “vắng mặt”.

2. Bà Phan Si S, sinh năm 1952 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 49 phố Q, phường Q, thị xã S, TP Hà Nội

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2. Ông Kiều Văn L, sinh năm 1975 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện V, TP. Hà Nội

3. Bà Bùi Thị Khánh H, sinh năm 1981(vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm D, xã P, huyện P, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 27/02/2023, Kiều Văn P, sinh ngày:

07/9/2005, trú tại: Thôn C, xã T, huyện V (là học sinh lớp 12A2 Trung tâm Giáo dục thường xuyên S Tây) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu S nâu, biển số: 29U1 – 021.55 từ nhà mình đi ra Quốc lộ 32 rồi đi vào phố Q, phường Q, TX S Tây để đi vào trung tâm TX S Tây mua quần áo và cắt tóc. Khi đi đến gần nhà số 41 phố Q, phường Q, TX S Tây, P quan sát thấy có 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, màu S bạc, biển số: 30E – 709.57 của chị Nguyễn Thị Phương Thanh, sinh năm: 1986, trú tại: 40 phố Q, phường Q, TX S Tây đang đỗ ở sát lề đường bên phải theo hướng đi, P đánh lái sang trái và đi gần ra giữa đường ở bên làn đường của mình đi để tránh chiếc xe ô tô đó.

Tại thời điểm đó bà Phan Bích T, sinh năm: 1947, trú tại: Số 40 phố Q, phường Q, TX S Tây đi bộ từ nhà ra đến vỉa hè đường sát cửa hàng Winmart +, địa chỉ: 38 phố Q, phường Q, TX S Tây, bà T đi xuống lòng đường phố Q, đứng sát mép đường bên phải theo hướng từ phố Đ, phường Q đi Quốc lộ 32, mặt hướng về phố Đ. Ngay sau đó bà T bắt đầu đi bộ ngược chiều dưới lòng đường phố Q và đi về phía phố Đ. Khi đi bộ được một đoạn ngắn đến khoảng giữa làn đường bên phải theo hướng từ phố Đ đi Quốc lộ 32 bà T bắt đầu chạy bộ để qua bên kia đường. Khi đó P điều khiển xe mô tô biển số: 29U1 – 021.55 đi tới, tuy có quan sát thấy bà T đang chạy bộ qua đường từ làn đường ngược chiều chạy qua làn đường của P đang di chuyển, vị trí của bà T cách đầu xe mô tô khoảng 2 m, P có giảm ga, đạp phanh, đánh lái sang phải để tránh nhưng do không làm chủ tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên dẫn đến bàn đạp chân phía trước bên trái xe mô tô do P điều khiển va chạm vào chân phải của bà T. Sau va chạm P và bà T đều bị ngã văng ở trên đường, xe mô tô của P bị đổ rê trượt trên mặt đường rồi tiếp tục va chạm vào xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu S trắng, biển số: 28H1 – 341.36 của chị Bùi Thị Khánh H, sinh năm: 1981, trú tại: Xóm D, xã P, huyện P, tỉnh Hòa Bình đang đỗ ở sát lề đường bên phải theo hướng P di chuyển.

Hậu quả: bà T được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa S, anh P được đưa đi kiểm tra thương tích tại Bệnh viện Quân y 105, 02 phương tiện bị hư hỏng. Do thương tích nặng nên đến 21 giờ 30 phút cùng ngày thì bà T đã tử vong.

Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, các cơ quan chức năng đã phối hợp cùng với chính quyền địa phương, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi nạn nhân.

1. Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đường phố Q, phường Q, TX S, đường được dải nhựa thẳng, phẳng, mặt đường rộng 6,5m, ở giữa đường có kẻ vạch S ngắt đoạn màu vàng chia hai chiều lưu thông của phương tiện. Tiếp giáp phía bên trái đường tính theo chiều Quốc lộ 32 đi phố Đ, phường Q là ngõ 40 phố Q rộng 2,2m. Vị trí xảy ra tai nạn giao thông nằm bên chiều đường Quốc lộ 32 đi phố Đ. Tiếp giáp hai bên mép đường là hệ thống thoát nước và vỉa hè phố.

Lấy mép tường nhà số 41 phố Q phía bên phải nhìn từ ngoài vào được xây dựng trên vỉa hè phía bên phải đường phố Q tính theo chiều Quốc lộ 32 đi phố Đ làm điểm mốc.

Lấy mép đường nhựa phía bên trái đường phố Q tính theo chiều Quốc lộ 32 đi phố Đ làm mép đường chuẩn.

Quá trình khám nghiệm xác định hướng khám nghiệm là hướng Quốc lộ 32 đi phố Đ.

Vết số 1: Vết cày xước đường nhựa liền đoạn màu trắng D 1,7 m x 4 cm. Vết có chiều theo chiều khám nghiệm và hơi chệch chéo về phía bên phải mép đường. Đầu vết cách mép đường chuẩn 4,6 m, cuối vết cách mép đường chuẩn 4,9 m.

Vết số 2: Vết máu màu đỏ không xác định được hình dạng có diện 0,6 m x 0,5 m, tâm vết cách mép đường chuẩn 2,65 m và cách đầu vết số 1 về phía Quốc lộ 32 là 1,4 m.

Vết số 3: Nằm cách tâm vết số 2 về phía phố Đ 1,65 m là vết số 3. Trùm vết rê trượt xước đường nhựa ngắt đoạn màu đen D 4 m x 0,3 m, vết có chiều theo chiều khám nghiệm và hơi chệch chéo ra phía mép đường nhựa phía bên phải theo chiều khám nghiệm, đầu vết cách mép đường chuẩn 4,75 m, cuối vết nằm tại cạnh dưới mặt ngoài yên xe và giá đỡ phía bên trái của xe mô tô biển số: 29U1 – 021.55.

Vết số 4: Nằm cách đầu vết số 3 về phía phố Đ 2 m là trục bánh trước xe mô tô S màu trắng nhãn hiệu HONDA, biển số: 28H1 – 341.36, số loại: LEAD, xe đổ nghiêng áp sườn phải xuống mặt đường nhựa, đầu xe hướng về phía Quốc lộ 32, đuôi xe hướng về phía phố Đ, trục bánh trước cách mép đường chuẩn 6,55 m, trục bánh sau cách mép đường chuẩn 6,55 m.

Vết số 5: Nằm cách trục bánh trước xe mô tô biển số: 28H1 – 341.36 về phía phố Đ 0,8 m là trục bánh trước xe mô tô S màu nâu, nhãn hiệu HONDA, số loại: DREAM biển số: 29U1 – 021.55, xe đổ nghiêng áp sườn phải xuống mặt đường nhựa, đầu xe hướng đi Quốc lộ 32 và hơi chệch chéo ra mép đường chuẩn, đuôi xe hướng về phía phố Đ, trục bánh trước của xe cách mép đường chuẩn 5,1 m, trục bánh sau của xe cách mép đường chuẩn 5,4 m.

Điểm chốt: Quá trình khám nghiệm đã tiến hành đo thẳng vuông góc từ đầu vết số 1 về phía Quốc lộ 32 đến điểm mốc được 3,7 m.

2 Kết quả khám nghiệm các phương tiện liên quan.

Khám phương tiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu S nâu, biển số: 29U1 – 021.55.

* Dấu vết trên phương tiện:

- Xe có gương chiếu hậu bên trái, mặt gương bị bung rời khỏi vị trí ban đầu.
- Đầu ngoài tay nắm bên trái có dấu vết trượt xước, bám dính chất màu trắng diện 2cm x 3cm.
- Ốp nhựa bảo vệ đèn pha bị bung chốt hãm tạo khoảng hở rộng 0,5cm.

- Ốp nhựa bảo vệ càng bánh trước bên trái có dấu vết trượt xước, bám dính chất màu trắng diện 5cm x 3,5cm.
- Chấn bụn bánh trước bị di lệch khỏi vị trí ban đầu, chiều hướng từ phải sang trái. Đầu trước chấn bụn bánh trước có dấu vết trượt xước nhựa, sạch bụi đất diện 7cm x 2cm.
- Càng bánh trước bên trái bị cong vênh chiều hướng từ sau về trước, từ phải sang trái. Mặt ngoài đầu dưới càng bánh trước có dấu vết trượt xước, bám dính chất màu đen diện 2cm x 1,5cm.
- Mặt ngoài đầu dưới càng bánh trước bên phải có dấu vết trượt xước, bám dính chất màu trắng diện 4,5cm x 3,5cm.
- Mặt ngoài bên phải lớp bánh trước có dấu vết trượt xước cao su diện 32cm x 5 cm. Theo chiều quay tiến của bánh xe đầu vết nằm tại chữ “N” trong dòng chữ “INOUE”, cuối vết nằm tại vị trí chân van hơi.
- Mặt trước bàn đế chân trước bên trái có dấu vết hằn dạng vải sợi diện 4,2cm x 01cm.
- Đầu ngoài bàn đế chân phía trước bên trái có dấu vết trượt xước cao su diện 5cm x 4cm.
- Đầu ngoài bàn đế chân phía sau bên trái có dấu vết trượt xước kim loại, cao su diện 4cm x 2cm.

- Ngoài ra không ghi nhận thêm các dấu vết gì khác.

* Kỹ thuật an toàn phương tiện:

+ Hệ thống điều khiển của xe bị hư hỏng không kiểm tra được.

+ Hệ thống hãm, đèn, còi, xi nhan hoạt động bình thường.

3. Kết quả khám nghiệm pháp y tử thi bà Phan Bích T

Ngày 27/02/2023, Cơ quan CSĐT Công an TX S Tây đã ra Quyết định số: 76/CQĐT trưng cầu Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Hà Nội giám định nguyên nhân chết và các dấu vết tổn thương trên cơ thể, nồng độ cồn trong máu của bà Phan Bích T

Ngày 15/3/2023, Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Hà Nội có Bản kết luận giám định pháp y tử thi đối với bà Phan Bích T số: 283/GĐTT-TTPY xác định: “*Nạn nhân tử vong do Đa chấn thương. Chấn thương sọ não, chấn thương ngực, bụng nặng dẫn đến suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục trên nạn nhân có bệnh lý Carcinôm ống tuyến vú xâm nhập di căn phổi, u cơ trơn tử cung (uterine leiomyoma).*”

4. Kết quả giám định

Cơ quan CSĐT Công an TX S Tây đã ra Quyết định số: 100/QĐ-CQĐT ngày 27/3/2023 trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định:

- Dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số: 29U1 – 021.55 với xe mô tô biển số: 28H1 – 341.36? Vị trí xảy ra va chạm giữa xe mô tô biển số: 29U1 – 021.55 với xe mô tô biển số: 28H1 – 341.36 trên mặt đường tại hiện trường?.

Tại bản Kết luận giám định số: 2182/KL-KTHS ngày 05/4/2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an thể hiện như sau:

“- Dấu vết trượt xước, mất cao su màu đen ở mặt ngoài bên phải lốp bánh trước xe mô tô biển số 29U1 – 021.55 có chiều từ mặt lặn vào vành (ảnh 7, 9 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt, bám dính chất màu đen (dạng cao su) ở mặt ngoài ốp sàn để chân trước bên phải xe mô tô biển số 28H1 – 341.36. Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển số 28H1 – 341.36 tại vị trí này có chiều từ phải sang trái (ảnh 8, 10 trong bản ảnh giám định).

- Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 29U1 – 021.55 với xe mô tô biển số 28H1 – 341.36 nằm ở phần đường bên phải theo chiều Quốc lộ 32 đi phố Đ.

- Dấu vết sạch bụi đất, in hình các đường song song (dạng vân vải) ở mặt ngoài phía trước bàn để chân trước bên trái xe mô tô biển số 29U1 – 021.55, có chiều từ trước về sau (ảnh 11, 12 trong bản ảnh giám định). Dấu vết này có đặc điểm giống đặc điểm của dấu vết hình thành do va chạm với vải quần, vải áo.

- Không có căn cứ để xác định vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 29U1 – 021.55 với người đi bộ là bà Phan Bích T (sinh năm: 1947) trên mặt đường tại hiện trường.

- Không xác định được tốc độ của mô tô biển số 29U1-021.55 ngay trước khi xảy ra va chạm là bao nhiêu km/h.”

Ngày 10/4/2023, Cơ quan CSĐT Công an TX S đã ra Quyết định số: 126/QĐ-CQĐT trung cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định:

- Video gửi giám định có bị cắt ghép, chỉnh sửa không?

- Vị trí xảy ra va chạm giữa xe mô tô biển số: 29U1 – 021.55 với người đi bộ là bà Phan Bích T, sinh năm: 1947 trên mặt đường tại hiện trường?

- Tốc độ của xe mô tô biển số: 29U1 – 021.55 ngay trước khi xảy ra va chạm?

Tại bản Kết luận giám định số: 2607/KL-KTHS ngày 15/6/2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an thể hiện như sau:

“- Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp video mẫu cần giám định.

- Tại thời điểm 13 giờ 44 phút 28 giây (theo nội dung hình ảnh và thời gian hiển thị trên tệp video): Xe mô tô va chạm với người đi bộ tại làn đường bên phải (theo hướng di chuyển của xe mô tô).

- Không xác định được tốc độ của xe mô tô biển số 29U1-021.55 ngay trước khi xảy ra va chạm.”

5. Định giá tài sản:

Ngày 05/5/2023, Cơ quan CSĐT Công an TX S Tây đã ra Yêu cầu số: 23/YC-CQĐT đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TX S định giá trị phần hư hỏng đối với các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

- Đối với phần hư hỏng của xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu S nâu, biển số: 29U1 – 021.55: Anh Kiều Văn L, sinh năm: 1975, trú tại: Thôn Quỳnh, xã T, huyện

V – bố của anh Kiều Văn P là chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô đã từ chối kê khai, định giá tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì. Xe có đầy đủ giấy tờ theo quy định, không phải là xe vật chứng.

- Đối với phần hư hỏng của xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu S trắng, biển số: 28H1 - 341.36: Chị Bùi Thị Khánh H, sinh năm: 1981, trú tại: Xóm D, xã P, huyện P, tỉnh Hòa Bình là chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô đã từ chối kê khai, định giá tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì. Xe có đầy đủ giấy tờ theo quy định, không phải là xe vật chứng.

Ngày 08/5/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TX S ra văn bản số: 135/HĐĐG – TCKH về việc trả lời hồ sơ định giá tài sản trong TTHS như sau: *“Qua nghiên cứu, xem xét hồ sơ, tài liệu do Cơ quan CSĐT Công an TX S cung cấp. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã S Tây nhận thấy không đủ cơ sở để tiến hành định giá tài sản Do tài sản bị hư hỏng, không xác định được tình trạng ban đầu của tài sản tại thời điểm xảy ra vụ việc, chủ sở hữu tài sản từ chối kê khai, định giá tài sản; không có hóa đơn, chứng từ và tài liệu chứng minh thông tin đặc điểm, nguồn gốc và giá trị tài sản gây khó khăn trong việc xác định giá trị của tài sản”*.

Quá trình điều tra xác định không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Ngày 26/9/2023, Cơ quan CSĐT Công an TX S đã ra Quyết định số 27/QĐ-CQĐT xử lý vật chứng bằng hình thức:

- Trao trả cho Bùi Thị Khánh H xe mô tô biển số: 28H1 – 341.36
- Trao trả cho anh Kiều Văn L xe mô tô biển số: 29U1 – 021.55.

Đối với bà Phan Bích T đã chạy bộ sang đường không chú ý quan sát đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8, Điều 32 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Tuy nhiên, sau khi xảy ra vụ tai nạn, bà Phan Bích T đã tử vong nên Cơ quan CSĐT Công an TX S Tây không đề cập đến vấn đề xử lý

Đối với anh Kiều Văn L là bố đẻ Kiều Văn P, khi P lấy chiếc xe mô tô biển số: 29U1 – 021.55 của anh L sử dụng làm phương tiện đi lại sau đó xảy ra tai nạn giao thông, anh L không biết và không giao phương tiện cho anh P đi. Do đó Cơ quan CSĐT Công an TX S Tây không xem xét xử lý.

- Về dân sự:

Sau khi xảy ra tai nạn giao thông Kiều Văn P và gia đình đã tự nguyện hỗ trợ cho gia đình bà Phan Bích T số tiền là 170.000.000 đồng (*Một trăm bảy mươi triệu đồng*). Đại diện gia đình bà Phan Bích T đã nhận đủ số tiền trên không có bất kỳ yêu cầu đề nghị gì khác về dân sự đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Kiều Văn P.

Chị Bùi Thị Khánh H đã nhận lại chiếc xe BKS: 28H1-341.36 và không có yêu cầu đề nghị gì về phần dân sự.

Kiều Văn P chưa có giấy phép lái xe theo quy định.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã S, Kiều Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số 112/CT-VKS ngày 10/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã S Tây, thành phố Hà Nội đã truy tố Kiều Văn P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại Pên tòa, đại diện VKSND thị xã S Tây, thành phố Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Kiều Văn P từ 24 đến 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 tháng đến 54 tháng.

Về dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn giao thông Kiều Văn P và gia đình đã tự nguyện hỗ trợ cho gia đình bà Phan Bích T số tiền là 170.000.000 đồng (*Một trăm bảy mươi triệu đồng*). Đại diện gia đình bà Phan Bích T đã nhận đủ số tiền trên không có bất kỳ yêu cầu đề nghị gì khác về dân sự đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Kiều Văn P.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, lời khai của bị cáo tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã S Tây, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã S Tây, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại Pên tòa bị cáo được đưa ra các tài liệu, chứng cứ phù hợp quy định của pháp luật, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại Pên tòa hôm nay bị cáo Kiều Văn P đã hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình cũng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại Pên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản, sơ đồ khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện và Bản kết luận giám định. Xét về chứng cứ đã có cơ sở để kết luận:

Ngày 27/02/2023, Kiều Văn P (chưa có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển số: 29U1 – 021.55 trên phố Q, thị xã S Tây theo hướng từ Quốc lộ 32 vào trung tâm TX S Tây, do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi có chướng ngại vật trên đường khi qua khu vực đông dân cư, dẫn đến bàn đạp chân phía trước bên trái xe mô tô do P điều khiển đã va chạm với chân phải bà Phan Bích T, đang chạy bộ ngược chiều phía trước sang đường dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả bà Phan Bích T tử vong trên đường đi cấp cứu.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Kiều Văn P, phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” như Viện kiểm sát truy tố là đúng.

[3] Việc để xảy ra tai nạn là do lỗi của bị cáo, bị cáo đã cầu thả khi tham gia giao thông, không tuân thủ các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Bị cáo đã vi vào khoản 5 Điều 4, khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 30, điểm d khoản 2 Điều 58, điểm b khoản 5 Điều 60 Luật giao thông đường bộ năm 2008; khoản 1, khoản 5 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm hại đến tính mạng của người khác mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Hành vi này là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo P điều khiển phương tiện tham gia giao thông khi không có giấy phép lái xe theo quy định, để xảy ra tai nạn gây hậu quả nghiêm trọng, với hành vi nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo P đã phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 170.000.000đ, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Người đại diện cho bị hại có, gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Quá trình điều tra đã xác định được, trước khi xảy ra vụ tai nạn bị cáo không uống rượu bia hay sử dụng chất kích thích gì khác. Bà Phan Bích T cũng có lỗi khi chạy bộ sang đường không chú ý quan sát đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8, Điều 32 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, phạm tội do vô ý; bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, khi phạm tội bị P chưa đủ 18 tuổi. Xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, bị cáo vẫn có khả năng cải tạo và việc hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định cho bị cáo được hưởng án treo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bà Phan Thị A và bà Phan Si S là người đại diện hợp pháp cho bị hại thừa nhận đã nhận được số tiền bồi thường của bị cáo là 170.000.000đ. Nay bà Anh và bà S không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét tiếp về trách nhiệm dân sự.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan đến vụ án:

- Đối với anh Kiều Văn L là bố đẻ Kiều Văn P, khi P lấy chiếc xe mô tô biển số: 29U1 – 021.55 của anh L sử dụng làm phương tiện đi lại sau đó xảy ra tai nạn giao thông, anh L không biết và không giao phương tiện cho anh P đi. Do đó Cơ quan CSĐT Công an TX S Tây không xem xét xử lý nên Hội đồng xem xét. Về phần hư hỏng của xe

mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu S nâu, biển số: 29U1 – 021.55 là chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô đã từ chối kê khai, định giá tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì. Xe có đầy đủ giấy tờ theo quy định, không phải là xe vật chứng. Cơ quan CSĐT Công an TX S Tây trao trả cho anh Kiều Văn L xe mô tô biển số: 29U1 – 021.55.

- Đối với phần hư hỏng của xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu S trắng, biển số: 28H1 - 341.36: Chị Bùi Thị Khánh H, sinh năm: 1981, trú tại: Xóm D, xã P, huyện P, tỉnh Hòa Bình là chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô đã từ chối kê khai, định giá tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì. Xe có đầy đủ giấy tờ theo quy định, không phải là xe vật chứng. Quá trình điều tra xác định không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Cơ quan CSĐT Công an TX S Tây đã trao trả cho Bùi Thị Khánh H xe mô tô biển số: 28H1 – 341.36 nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

- Đối với bà Phan Bích T đã chạy bộ sang đường không chú ý quan sát đã vi phạm vào khoản 2 Điều 8, Điều 32 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Tuy nhiên, sau khi xảy ra vụ tai nạn, bà Phan Bích T đã tử vong nên Cơ quan CSĐT Công an TX S Tây không đề cập đến vấn đề xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 5 Điều 4, khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 30, điểm d khoản 2 Điều 58, điểm b khoản 5 Điều 60 Luật giao thông đường bộ năm 2008;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Bị cáo Kiều Văn P phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

Về hình phạt: Xử phạt Kiều Văn P 24 (hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng.

Giao bị cáo Kiều Văn P cho UBND xã T, huyện V, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi

nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Kiều Văn P, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại Pên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân TX. S Tây;
- Công an thị xã S Tây;
- Thi hành án dân sự thị xã S Tây;
- Bị cáo;
- UBND xã T;
- THAHS;
- Lưu Hồ sơ vụ án +VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa Pên tòa

Lưu Ngọc Hưng